TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2026/QĐST-HNGĐ	Gia Lai, ngày 26 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý vụ án hôn nhân gia đình 115/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" giữa.

- *Nguyên đơn*: Anh Phan Trọng K, sinh năm 1993; căn cước số 064093002148, cấp ngày 13/4/2021; địa chỉ: Tổ A, phường A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1996; căn cước số 064196002170, cấp ngày 13/4/2021; địa chỉ: Tổ A, phường A, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Trọng K và chị Nguyễn Thị Mỹ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con: Anh Phan Trọng K chị Nguyễn Thị Mỹ L, có 01 con chung và thoả thuận;

- Giao cho chị Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp nuôi con chung là cháu Phan Nguyễn Gia P, sinh ngày 19/5/2020 khi con chưa thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh Phan Trọng K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hằng tháng số tiền 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng/tháng) để chị L nuôi con là cháu Phan Nguyễn Gia P, sinh ngày 19/5/2020. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu

từ tháng 6/2026 cho đến khi cháu cháu Phan Nguyễn Gia P thành niên và tự lực được.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị Mỹ L cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nói trên, anh Phan Trọng K còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở; nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3 Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Phan Trọng K và chị Nguyễn Thị Mỹ L, tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Nguyên đơn Anh Phan Trọng K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ và án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004204 ngày 24/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Anh Phan Trọng K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Mỹ L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 - Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- UBND phường An Bình, tỉnh Gia Lai (Để ghi vào Sổ hộ tịch; Kết hôn số 57 ngày 15/10/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án,

Mai Trung Toàn